**Bài 39 : ĐÈN HUỲNH QUANG**

**I – Đèn huỳnh quang**

 **1, Cấu tạo**

Gồm 2 bộ phận chính

1. Bóng : Làm bằng thủy tinh trong suốt bên trong có phủ lớp bột huỳnh quang màu sắc của bóng phụ thuộc vào lớp bột này.
2. Điện cực : Điện cực làm bằng hợp kim vonfram có dạng lò xo xoắn
* Các phụ kiện khác

+ Stắcte : Dùng để khởi động đèn

 + Chấn lưu ( Tăng phô, bllast): có 2 nhiệm vụ:

* Tăng điện thế để đèn làm việc
* Hạn chế dòng điện qua đèn khi đèn đã sáng

+ Máng và đui đèn : Dùng để giữ và lắp đặt bóng đèn

 **2, Nguyên lý làm việc**

Khi đóng điện, hiện tượng phóng điện giữa hai điện cực của đèn tạo ra tia tử ngoại , tia tử ngoại tác dụng vào lớp bột huỳnh quang phủ bên trong ống và phát ra ánh sáng

 **3, Đặc điểm của đèn ống huỳnh quang**

* Có hiện tượng nhấp nháy : đèn phát ra ánh sáng không liên tục
* Hiệu suất phát sáng cao gấp 5 lần so với đèn sợi đốt
* Tuổi thọ cao khoảng 1000 giờ
* Cần mồi phóng điện
1. **, Số liệu kỹ thuật**
* Điện áp định mức: 220V
* Công suất : Đèn 0,6m Pđm = 18w, 20w

 Đèn 1,2m Pdm = 36w,40w

**5,Sử dụng :**Dùng phổ biến để chiếu ánh sáng trong nhà, lớp học, nhà máy, công sở, nhà xưởng trường

**II. Đèn COMPACT huỳnh quang**

 Nguyên lý làm việc giống đèn huỳnh quang, có cấu tạo là đuôi xoáy, chấn lưu được đặt trong đuôi đèn nên kích thước gọn nhẹ và dễ sử dụng như đèn sợi đốt

**III.So sánh đèn sợi đốt và đèn huỳnh quang**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Loại đèn | Ưu điểm | Nhược điểm |
| Đèn sợi đốt | * Rẻ tiền, không cần chấn lưu
* Ánh sáng liên tục
 | * Tuổi thọ thấp
* Không tiết kiệm điện năng
 |
| Đèn huỳnh quang | * Tiết kiệm điện năng
* Tuổi thọ cao
 | * Cần chấn lưu
* Ánh sáng không liên tục
 |